

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày 10/01/2022

V/v: “tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh, ông Chu Quốc Đạt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang.

Trong ngày 10/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 277/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2021 về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/12/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị P, sinh năm 1977 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn D, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: thôn D, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Chỗ ở: thôn C, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Ngô Thị P trình bày: Chị tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Văn T vào ngày 15/6/1999, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Lâm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại thôn D, xã Đại Lâm. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác; vợ chồng thường xuyên đánh cãi, chửi nhau. Đến năm 2017 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Anh T đã chuyển đi ở cùng người phụ nữ khác, không quay lại chung sống cùng với chị nữa. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể chung sống cùng nhau được nữa nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Văn Hoàng, sinh ngày 13/12/2000 và Nguyễn Văn Hiệp, sinh ngày 22/01/2005. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hiệp. Đối với cháu Hoàng đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ. Ngoài ra Tòa án còn thông báo cho anh T qua số điện thoại 0978292369. Nhưng anh T không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng anh T đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương nơi anh T, chị P cư trú thấy: Trong quá trình chung sống thì vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc cho đến khoảng năm 2017 anh T, chị P thường xuyên mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên đánh cãi, chửi nhau do bất đồng quan điểm sống và do anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Anh T đã bỏ đi không chung sống cùng chị P kể từ năm 2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn là chị Ngô Thị P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Văn T vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn là anh T chưa thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Văn Hiệp, sinh ngày 22/01/2005.

Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của chị Ngô Thị P cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Lạng Giang. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn là chị P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị P, anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị P và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 15/6/1999 tại UBND xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị P, anh T là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Lời khai của chị P phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương đều xác định vợ chồng chị P, anh T có xảy ra nhiều mâu thuẫn to tiếng, đánh cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay.

Nay chị P xin ly hôn, anh T không có ý kiến đối với yêu cầu của chị P. Nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, trong thời gian sống chung vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ về nhân thân, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình. Vợ chồng đã thường xuyên mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau kể từ năm 2017 cho đến nay, không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P đối với anh T.

[4] Về con chung: Vợ chồng chị P, anh T có 02 con chung là Nguyễn Văn Hoàng, sinh ngày 13/12/2000 và Nguyễn Văn Hiệp, sinh ngày 22/01/2005. Ly hôn, chị P xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Văn Hiệp. Anh T không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị P. Cháu Hiệp đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng muốn được ở cùng với cả bố và mẹ. T nhiên, HĐXX xét thấy: cháu Hiệp hiện nay đang chung sống ổn định cùng với chị P, được chị P nuôi ăn học. Vì vậy, cần giao cháu Hiệp cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc để đảm bảo cho cháu Hiệp phát triển tốt về mọi mặt là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đối với cháu Nguyễn Văn Hoàng đã trưởng thành, chị P không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Chị P, anh T có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị P, anh T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Văn Hiệp, sinh ngày 22/01/2005.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Chị P, anh T có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị P, anh T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012421 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Đại Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang